

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 32/2019/HS-ST

Ngày: 07 - 6 - 2019.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B- TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Trường

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Hồ Thị Hồng M

+ Ông Hồ Đình Quảng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quang Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Việt Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Xuân T**; Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1993; Nơi sinh: Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số nhà 24 đường Cao Bá Quát, Tổ 13, phường L, thành phố Y, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: kinh doanh; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Đức Ch, sinh năm: 1966; Con bà: Vũ Thị Thùy M, sinh năm: 1972; Vợ: Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm: 1996; Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại Bản án số 11/2015/HSST ngày 30/01/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Y xử phạt Đặng Xuân T 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án; buộc nộp 200.000đ án phí HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính, án phí (tháng 09/2015). Tính đến ngày phạm tội mới 26/12/2018, bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/12/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện B. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người liên quan:** Bà **Vũ Thị Thùy M**, sinh năm: 1972

Địa chỉ: Số nhà 24 đường Cao Bá Quát, Tổ 13, phường L, thành phố Y, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19h30' ngày 26/12/2018 tại trước Cửa hàng quần áo Thùy số nhà 200, đường Trần Phú, Tổ 10, TT. N, Công an huyện B bắt quả tang Đặng Xuân T đang có hành vi tàng trữ trái phép: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa 01 gói nylon màu trắng có viên đỏ kích thước 7,2cm x 4cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng được T cất trong túi áo khoác trong, đằng trước bên trái và 01 gói nylon có viên màu xanh có kích thước 5,2cm x

3,5cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng được cất trong bóp da để trong túi quần phía sau bên phải T đang mặc. T khai nhận các hạt tinh thể trên là ma túy đá. Ngoài ra cơ quan CSĐT còn tạm giữ của T 700.000đ, 01 CMND số 250882259 cấp ngày 04/12/2018 mang tên Đặng Xuân T, 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 014875, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bên trong có sim số 0915 599 891, 01 xe mô tô loại Exciter Yamaha, màu đen sọc trắng, biển số 49K1-407.51, số khung 0610GY289001, số máy G3D4E303106; 01 bóp da màu đen.

Tại Kết luận giám định số 223/GĐ-PC09 ngày 28/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 02 (hai) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,1082g, loại Methamphetamine (*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*).

Quá trình điều tra xác định được: Đặng Xuân T là đối tượng nghiện ma túy đá vào giữa năm 2017. Vào khoảng 18h00' ngày 26/12/2018 T điều khiển xe máy biển số 49K1-407.51 ra bờ hồ Y thuộc thành phố Y, Lâm Đồng mua của một người chạy xe ôm (không rõ nhân thân) 02 bịch ma túy đá với giá 5.000.000đ và cất giấu trong người. Sau đó, T điều khiển xe máy đi vào thị trấn N, huyện B tìm địa điểm kinh doanh internet. Khi T đang đi đến trước Cửa hàng quần áo Thùy số nhà 200, đường Trần Phú, Tổ 10, TT. N thì bị Công an huyện B kiểm tra bắt quả tang thu giữ tang vật như trên.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT- VKS ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Đặng Xuân T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng; Đề nghị tuyên bố bị cáo Đặng Xuân T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Đặng Xuân T từ 05 năm đến 06 năm tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

+ Bị cáo Đặng Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi phạm tội là sai. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện B; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Đặng Xuân T thể hiện:

Đặng Xuân T là đối tượng nghiện ma túy đá vào giữa năm 2017. Vào khoảng 18h00' ngày 26/12/2018 T điều khiển xe máy biển số 49K1-407.51 ra bờ hồ Y thuộc thành phố Y, Lâm Đồng mua của một người chạy xe ôm (không rõ nhân thân) 02 bịch ma túy đá với giá 5.000.000đ và cất giấu trong người. Đến 19h30 cùng ngày T mang theo ma túy điều khiển xe máy đi đến trước Cửa hàng quần áo Thùy số nhà 200, đường Trần Phú, Tổ 10, TT. N thì bị Công an huyện B kiểm tra bắt quả tang thu giữ tang vật và được kết luận giám định: Mẫu tinh thể đựng trong 02 (hai) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,1082g, loại Methamphetamine (*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*).

Do đó, hành vi của bị cáo Đặng Xuân T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, bị cáo nhận thức được rằng ma túy là chất kích thích bị Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng nhưng bị cáo vẫn bất chấp mà phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Quá trình điều tra Đặng Xuân T khai nhận nguồn gốc ma túy mua của đối tượng chạy xe ôm ở bờ hồ Y (không rõ lai lịch) do đó Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh khi có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 01 CMND số 250882259 cấp ngày 04/12/2018 mang tên Đặng Xuân T; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bên trong có sim số 0915 599 891; 01 bóp da màu đen và số tiền 700.000đ. Xét thấy đây là tài sản riêng của bị cáo không M quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo. Nhưng tạm giữ số tiền 700.000đ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 xe mô tô loại Exciter Yamaha, màu đen sọc trắng, biển số 49K1 -40751, số khung 0610GY289001, số máy G3D4E30310601; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 014875. Tại phiên tòa, bị cáo và bà M thỏa thuận do bà M đứng tên mua nên thống nhất trả lại cho bà M là phù hợp.

- Đối với 01 phong bì niêm phong số 223/2019, bao gói; 01 phong bì niêm phong số 223/2019 hoàn mẫu 4,3962(g). Xét thấy đây là những vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về “*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*” buộc bị cáo Đặng Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Xuân T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Đặng Xuân T 05** (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo 01 CMND số 250882259 cấp ngày 04/12/2018 mang tên Đặng Xuân T; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bên trong có sim số 0915 599 891; 01 bóp da màu đen và số tiền 700.000đ. Nhưng tạm giữ số tiền 700.000đ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bà Vũ Thị Thùy M 01 xe mô tô loại Exciter Yamaha, màu đen sọc trắng, biển số 49K1 -40751, số khung 0610GY289001, số máy G3D4E30310601; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 014875.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 223/2019, bao gói; 01 phong bì niêm phong số 223/2019 hoàn mẫu 4,3962(g).

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Đặng Xuân T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (07/6/2019) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND, CA huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Đức Trường